



Hình ảnh sản phẩm cho thấy một giải pháp mẫu cho phạm vi nhiệt độ +2 °C đến +8 °C

## SỰ MIÊU TẢ

Đảm bảo thuốc an toàn cho bệnh nhân và kết quả thử nghiệm lâm sàng chính xác với ProofPak. Bao bì nhiệt tái sử dụng, sáng tạo của chúng tôi đảm bảo kiểm soát nhiệt độ chính xác từ -70°C đến +37°C, không bị ảnh hưởng bởi mùa hoặc khí hậu. Được chứng nhận theo tiêu chuẩn ISTA 7D, ProofPak đảm bảo độ tin cậy nhất quán, bảo vệ dược phẩm nhạy cảm với nhiệt độ của bạn từ khâu sản xuất đến khâu giao hàng. Trải nghiệm dịch vụ hậu cần liền mạch với 'sẵn sàng tái và vận chuyển', giúp bạn có thời gian tập trung vào việc thúc đẩy nghiên cứu lâm sàng trong khi chúng tôi bảo vệ sản phẩm của bạn với độ chính xác và độ tin cậy vô song.

Đối với các lô hàng từ +15 °C đến +25 °C

KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG

| Kích thước bên ngoài (dxrxc) |                    | Kích thước bên trong <sup>1</sup> (dxrxc) [mm] |                    | Dung sai |        |
|------------------------------|--------------------|------------------------------------------------|--------------------|----------|--------|
| [triệu]                      | [inch]             | [inch]                                         |                    | [triệu]  | [inch] |
| 1120 x 900 x 760             | 44,1 x 35,4 x 29,9 | 870 x 670 x 453                                | 34,3 x 26,4 x 17,8 | ± 7      | ± 0,3  |

| Trọng lượng bì <sup>1</sup> |             | Tải trọng <sup>1</sup> (Khối lượng) |
|-----------------------------|-------------|-------------------------------------|
| [kg]                        | [lbs]       | [L]                                 |
| 87,9 ± 2                    | 193,8 ± 4,4 | 264                                 |

<sup>1</sup> bao gồm Pin Nhiệt độ

CẤU HÌNH PIN NHIỆT ĐỘ

| va-Q-accu  | Các mảnh | Kích thước <sup>2</sup> (dxrxc) [mm] |                 | Cân nặng |       | Số vật liệu |
|------------|----------|--------------------------------------|-----------------|----------|-------|-------------|
|            |          | [inch]                               |                 | [kg]     | [lbs] |             |
| 36262 +22G | 8        | 355 x 255 x 20                       | 14x10x0,8       | 1.3      | 2.9   | AK000147    |
| 46262 +22G | 8        | 455 x 255 x 20                       | 17,9 x 10 x 0,8 | 1.7      | 3.7   | AK000161    |
| 46362 +22G | 8        | 455 x 355 x 20                       | 17,9 x 14 x 0,8 | 2,5      | 5,5   | AK000158    |

<sup>2</sup> kích thước của Vỏ pin nhiệt độ trống, có thể thay đổi do PCM bên trong và trạng thái kết tụ

HIỆU SUẤT ProofPak 240 Standard +22G được chứng nhận trong phạm vi nhiệt độ từ +15 °C đến +25 °C

| Kịch bản nhiệt độ | Khoảng thời gian<br>[giờ] | Giờ Kelvin <sup>3</sup> | Môi trường xung quanh trung bình<br>nhiệt độ [°C] |
|-------------------|---------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------|
| ISTA 7D mùa hè    | ≥ 135                     | ≥ 1286                  | +29,6                                             |
| ISTA 7D mùa đông  | ≥ 102                     | ≤ -1535                 | +4,9                                              |

<sup>3</sup>Thông tin chi tiết về khái niệm giờ Kelvin trên [www.kelvinhours.com](http://www.kelvinhours.com)

Để biết thêm chi tiết, vui lòng xem báo cáo thẩm định. Trước khi vận chuyển bằng ProofPak 240 Standard +22G, người dùng nên thực hiện quy trình xác nhận với thiết bị và điều kiện hiện có. Khuyến nghị nên tiến hành thử nghiệm trong điều kiện xấu nhất. Thùng cung cấp một giải pháp hệ thống rất ổn định và được thiết kế tốt, cần được điều chỉnh để phù hợp với yêu cầu cụ thể của người dùng.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ: [marketing@techmaster.com.vn](mailto:marketing@techmaster.com.vn).



Hình ảnh sản phẩm cho thấy một giải pháp mẫu cho phạm vi nhiệt độ +2 °C đến +8 °C

## SỰ MIÊU TẢ

Đảm bảo thuốc an toàn cho bệnh nhân và kết quả thử nghiệm lâm sàng chính xác với ProofPak. Bao bì nhiệt tái sử dụng, sáng tạo của chúng tôi đảm bảo kiểm soát nhiệt độ chính xác từ -70°C đến +37°C, không bị ảnh hưởng bởi mùa hoặc khí hậu. Được chứng nhận theo tiêu chuẩn ISTA 7D, ProofPak đảm bảo độ tin cậy nhất quán, bảo vệ dược phẩm nhạy cảm với nhiệt độ của bạn từ khâu sản xuất đến khâu giao hàng. Trải nghiệm dịch vụ hậu cần liền mạch với 'sẵn sàng tái và vận chuyển', giúp bạn có thời gian tập trung vào việc thúc đẩy nghiên cứu lâm sàng trong khi chúng tôi bảo vệ sản phẩm của bạn với độ chính xác và độ tin cậy vô song.

Đối với các lô hàng từ +15 °C đến +25 °C

KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG

| Kích thước bên ngoài (dxrxc) |                    | Kích thước bên trong <sup>1</sup> (dxrxc) [mm] |                    | Dung sai |        |
|------------------------------|--------------------|------------------------------------------------|--------------------|----------|--------|
| [triệu]                      | [inch]             | [inch]                                         |                    | [triệu]  | [inch] |
| 1120 x 900 x 760             | 44,1 x 35,4 x 29,9 | 870 x 670 x 453                                | 34,3 x 26,4 x 17,8 | ± 7      | ± 0,3  |

| Trọng lượng bì <sup>1</sup> |             | Tải trọng <sup>1</sup> (Khối lượng) |
|-----------------------------|-------------|-------------------------------------|
| [kg]                        | [lbs]       | [L]                                 |
| 87,3 ± 2                    | 192,5 ± 4,4 | 264                                 |

<sup>1</sup> bao gồm Pin Nhiệt độ

CẤU HÌNH PIN NHIỆT ĐỘ

| va-Q-accu  | Các mảnh | Kích thước <sup>2</sup> (dxrxc) [mm] |                 | Cân nặng |       | Số vật liệu |
|------------|----------|--------------------------------------|-----------------|----------|-------|-------------|
|            |          | [inch]                               |                 | [kg]     | [lbs] |             |
| 36262 +05G | 8        | 355 x 255 x 20                       | 14x10x0,8       | 1.3      | 2.9   | AK000146    |
| 46262 +05G | 8        | 455 x 255 x 20                       | 17,9 x 10 x 0,8 | 1.7      | 3.7   | AK000162    |
| 46362 +05G | 8        | 455 x 355 x 20                       | 17,9 x 14 x 0,8 | 2.4      | 5.3   | AK000157    |

<sup>2</sup> kích thước của Vỏ pin nhiệt độ trống, có thể thay đổi do PCM bên trong và trạng thái kết tụ

HIỆU SUẤT ProofPak 240 Standard +05G được chứng nhận trong phạm vi nhiệt độ từ +2 °C đến +8 °C

| Kịch bản nhiệt độ | Khoảng thời gian [giờ] | Giờ Kelvin <sup>3</sup> | Môi trường xung quanh trung bình nhiệt độ [°C] |
|-------------------|------------------------|-------------------------|------------------------------------------------|
| ISTA 7D mùa hè    | ≥ 130                  | ≥ 3237                  | +29,9                                          |
| ISTA 7D mùa đông  | > 144                  | không                   | +5,2                                           |

<sup>3</sup>Thông tin chi tiết về khái niệm giờ Kelvin trên [www.kelvinhours.com](http://www.kelvinhours.com)

Để biết thêm chi tiết, vui lòng xem báo cáo thẩm định. Trước khi vận chuyển bằng ProofPak 240 Standard +05G, người dùng nên thực hiện quy trình xác nhận với thiết bị và điều kiện hiện có. Khuyến nghị nên tiến hành thử nghiệm trong điều kiện xấu nhất. Thùng cung cấp một giải pháp hệ thống rất ổn định và được thiết kế tốt, cần được điều chỉnh để phù hợp với yêu cầu cụ thể của người dùng.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ: [marketing@techmaster.com.vn](mailto:marketing@techmaster.com.vn).



Hình ảnh sản phẩm cho thấy một giải pháp mẫu cho phạm vi nhiệt độ +2 °C đến +8 °C

## SỰ MIÊU TẢ

Đảm bảo thuốc an toàn cho bệnh nhân và kết quả thử nghiệm lâm sàng chính xác với ProofPak. Bao bì nhiệt tái sử dụng, sáng tạo của chúng tôi đảm bảo kiểm soát nhiệt độ chính xác từ -70°C đến +37°C, không bị ảnh hưởng bởi mùa hoặc khí hậu. Được chứng nhận theo tiêu chuẩn ISTA 7D, ProofPak đảm bảo độ tin cậy nhất quán, bảo vệ dược phẩm nhạy cảm với nhiệt độ của bạn từ khâu sản xuất đến khâu giao hàng. Trải nghiệm dịch vụ hậu cần liền mạch với 'sẵn sàng tái và vận chuyển', giúp bạn có thời gian tập trung vào việc thúc đẩy nghiên cứu lâm sàng trong khi chúng tôi bảo vệ sản phẩm của bạn với độ chính xác và độ tin cậy vô song.

Đối với các lô hàng từ +15 °C đến +25 °C

KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG

| Kích thước bên ngoài (dxrxc) |                    | Kích thước bên trong <sup>1</sup> (dxrxc) [mm] |                    | Dung sai |        |
|------------------------------|--------------------|------------------------------------------------|--------------------|----------|--------|
| [triệu]                      | [inch]             | [inch]                                         |                    | [triệu]  | [inch] |
| 1120 x 900 x 760             | 44,1 x 35,4 x 29,9 | 870 x 670 x 453                                | 34,3 x 26,4 x 17,8 | ± 7      | ± 0,3  |

| Trọng lượng bì <sup>1</sup> |           | Tải trọng <sup>1</sup> (Khối lượng) |
|-----------------------------|-----------|-------------------------------------|
| [kg]                        | [lbs]     | [L]                                 |
| 104,8 ± 2                   | 231 ± 4,4 | 264                                 |

<sup>1</sup> bao gồm Pin Nhiệt độ

CẤU HÌNH PIN NHIỆT ĐỘ

| va-Q-accu | Các mảnh | Kích thước <sup>2</sup> (dxrxc) [mm] |                 | Cân nặng |       | Số vật liệu |
|-----------|----------|--------------------------------------|-----------------|----------|-------|-------------|
|           |          | [inch]                               |                 | [kg]     | [lbs] |             |
| 36262-21G | 8        | 355 x 255 x 20                       | 14x10x0,8       | 1.8      | 4     | AK000149    |
| 46262-21G | 8        | 455 x 255 x 20                       | 17,9 x 10 x 0,8 | 2.4      | 5.3   | AK000179    |
| 46362-21G | 8        | 455 x 355 x 20                       | 17,9 x 14 x 0,8 | 3.4      | 7,5   | AK000182    |

<sup>2</sup> kích thước của Vỏ pin nhiệt độ trống, có thể thay đổi do PCM bên trong và trạng thái kết tụ

HIỆU SUẤT ProofPak 240 Standard -21G được chứng nhận trong phạm vi nhiệt độ từ -25 °C đến -15 °C

| Kịch bản nhiệt độ | Khoảng thời gian | Giờ Kelvin <sup>3</sup> | Môi trường xung quanh trung bình |
|-------------------|------------------|-------------------------|----------------------------------|
|                   | [giờ]            |                         | nhiệt độ [°C]                    |
| ISTA 7D mùa hè    | ≥ 102            | ≥ 5090                  | +29,9                            |

<sup>3</sup>Thông tin chi tiết về khái niệm giờ Kelvin trên [www.kelvinhours.com](http://www.kelvinhours.com)

Để biết thêm chi tiết, vui lòng xem báo cáo thẩm định. Trước khi vận chuyển bằng ProofPak 240 Standard -21G, người dùng nên thực hiện quy trình xác nhận với thiết bị và điều kiện hiện có. Khuyến nghị nên tiến hành thử nghiệm trong điều kiện xấu nhất. Thùng cung cấp một giải pháp hệ thống rất ổn định và được thiết kế tốt, cần được điều chỉnh để phù hợp với yêu cầu cụ thể của người dùng.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ: [marketing@techmaster.com.vn](mailto:marketing@techmaster.com.vn).



Hình ảnh sản phẩm cho thấy một giải pháp mẫu cho phạm vi nhiệt độ +2 °C đến +8 °C

## SỰ MIÊU TẢ

Đảm bảo thuốc an toàn cho bệnh nhân và kết quả thử nghiệm lâm sàng chính xác với ProofPak. Bao bì nhiệt tái sử dụng, sáng tạo của chúng tôi đảm bảo kiểm soát nhiệt độ chính xác từ -70°C đến +37°C, không bị ảnh hưởng bởi mùa hoặc khí hậu. Được chứng nhận theo tiêu chuẩn ISTA 7D, ProofPak đảm bảo độ tin cậy nhất quán, bảo vệ dược phẩm nhạy cảm với nhiệt độ của bạn từ khâu sản xuất đến khâu giao hàng. Trải nghiệm dịch vụ hậu cần liền mạch với 'sẵn sàng tái và vận chuyển', giúp bạn có thời gian tập trung vào việc thúc đẩy nghiên cứu lâm sàng trong khi chúng tôi bảo vệ sản phẩm của bạn với độ chính xác và độ tin cậy vô song.

Đối với các lô hàng từ +15 °C đến +25 °C

KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG

| Kích thước bên ngoài (dxxrxc) |                    | Kích thước bên trong <sup>1</sup> (dxxrxc) [mm] |                    | Dung sai |        |
|-------------------------------|--------------------|-------------------------------------------------|--------------------|----------|--------|
| [triệu]                       | [inch]             | [inch]                                          |                    | [triệu]  | [inch] |
| 1120 x 900 x 760              | 44,1 x 35,4 x 29,9 | 870 x 670 x 453                                 | 34,3 x 26,4 x 17,8 | ± 7      | ± 0,3  |

| Trọng lượng bì <sup>1</sup> |             | Tải trọng <sup>1</sup> (Khối lượng) |
|-----------------------------|-------------|-------------------------------------|
| [kg]                        | [lbs]       | [L]                                 |
| 103,6 ± 2                   | 228,4 ± 4,4 | 264                                 |

<sup>1</sup> bao gồm Pin Nhiệt độ

CẤU HÌNH PIN NHIỆT ĐỘ

| va-Q-accu  | Các mảnh | Kích thước <sup>2</sup> (dxxrxc) [mm] |                 | Cân nặng |       | Số vật liệu |
|------------|----------|---------------------------------------|-----------------|----------|-------|-------------|
|            |          | [inch]                                |                 | [kg]     | [lbs] |             |
| 36262 -26G | 8        | 355 x 255 x 20                        | 14x10x0,8       | 1.8      | 4     | AK000398    |
| 46262 -26G | 8        | 455 x 255 x 19,5                      | 17,9 x 10 x 0,8 | 2.3      | 5.1   | AK000400    |
| 46362 -26G | 8        | 455 x 355 x 20                        | 17,9x14x0,8     | 3.4      | 7,5   | AK000401    |

<sup>2</sup> kích thước của Vỏ pin nhiệt độ trống, có thể thay đổi do PCM bên trong và trạng thái kết tụ

HIỆU SUẤT ProofPak 240 Standard -26G được chứng nhận ở phạm vi nhiệt độ dưới -20 °C

| Kịch bản nhiệt độ | Khoảng thời gian [giờ] | Giờ Kelvin <sup>3</sup> | Môi trường xung quanh trung bình nhiệt độ [°C] |
|-------------------|------------------------|-------------------------|------------------------------------------------|
| ISTA 7D mùa hè    | ≥ 104                  | ≥ 5720                  | +30                                            |

<sup>3</sup>Thông tin chi tiết về khái niệm giờ Kelvin trên [www.kelvinhours.com](http://www.kelvinhours.com)

Để biết thêm chi tiết, vui lòng xem báo cáo thẩm định. Trước khi vận chuyển bằng ProofPak 240 Standard -26G, người dùng nên thực hiện quy trình xác nhận với thiết bị và điều kiện hiện có. Khuyến nghị nên tiến hành thử nghiệm trong điều kiện xấu nhất. Thùng cung cấp một giải pháp hệ thống rất ổn định và được thiết kế tốt, cần được điều chỉnh để phù hợp với yêu cầu cụ thể của người dùng.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ: [marketing@techmaster.com.vn](mailto:marketing@techmaster.com.vn).